

Ngày nhận bài: 17/9/2025; Ngày thẩm định: 16/10/2025; Ngày duyệt đăng: 28/10/2025.

CÔNG TÁC KIỂM TRA VỀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY CỦA CƠ SỞ THEO PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ HIỆN NAY

Đại úy, ThS TRỊNH THỂ TUẤN

Khoa Nghiệp vụ cơ bản, Trường Đại học PCCC

*Tác giả liên hệ: Trịnh Thể Tuấn (Email: trinhthetuant34@gmail.com)

Tóm tắt: Ngày 29/11/2024, Quốc hội thông qua Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2025; đồng thời, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật PCCC&CNCH đã được ban hành nhằm cụ thể hóa một số điều theo thẩm quyền của Chính phủ, Bộ Công an; tạo thuận lợi để đưa pháp luật sớm vào cuộc sống. Trong đó, lần đầu tiên pháp luật quy định công tác kiểm tra về PCCC của cơ sở một cách chi tiết. Bài viết trên cơ sở phân tích, làm rõ các quy định của pháp luật trong công tác kiểm tra về PCCC của cơ sở; đồng thời, đề xuất một số giải pháp góp phần thực hiện hiệu quả các quy định của pháp luật trong công tác này thời gian tới.

Từ khóa: kiểm tra về PCCC, pháp luật về PCCC&CNCH, cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC.

Abstract: On November 29, 2024, the National Assembly adopted the Law on Fire Prevention, Fighting, and Rescue (FPFR), which took effect on July 1, 2025. In addition, decrees and circulars guiding the implementation of the FPFR Law have been promulgated to specify certain provisions within the authority of the Government and the Ministry of Public Security, thereby facilitating the effective application of the law in practice. Notably, for the first time, the legislation provides detailed regulations on fire safety inspections at facilities. Based on an examination of these legal provisions, this article proposes several solutions to enhance the effectiveness of implementing the law in this area in the coming period.

Keywords: fire safety inspection; laws on fire prevention, fighting and rescue, facilities subject to fire safety management.

1. Trong các hoạt động PCCC&CNCH của cơ sở, kiểm tra về PCCC có vị trí, vai trò quan trọng. Tuy nhiên, những quy định của pháp luật về PCCC&CNCH trước đây chỉ quy định chung chung trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở như “tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy” [4], chưa có những quy định mang tính pháp lý xác định cụ thể nội dung, chế độ kiểm tra, thẩm quyền và cách thức thực hiện công tác này. Do đó, việc kiểm tra về PCCC của cơ quan Công an đối với nội dung này cũng còn những hạn chế nhất định. Nhằm khắc phục

những hạn chế, tiếp tục hoàn thiện, bảo đảm khung pháp lý làm cơ sở vững chắc trong thực hiện pháp luật góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC&CNCH đáp ứng yêu cầu của thực tiễn, Luật PCCC&CNCH và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành đã bổ sung, cập nhật và quy định nhiều nội dung mới, trong đó có công tác kiểm tra về PCCC của cơ sở.

2. Trước hết, Luật PCCC&CNCH xác định: “Người đứng đầu cơ sở là người chịu trách nhiệm trước pháp luật trong tổ chức thực hiện, duy trì điều kiện an toàn về PCCC&CNCH tại cơ sở, bao gồm:

người đại diện theo pháp luật của cơ sở hoặc người được giao trực tiếp quản lý cơ sở; chủ hộ gia đình trực tiếp sử dụng nhà ở đối với nhà ở là cơ sở thuộc trường hợp quy định tại Khoản 7, Điều 2, Luật PCCC&CNCH” [3]. Như vậy cho thấy, từ thực tiễn quản lý các cơ sở, Luật đã bổ sung các trường hợp mà thực tiễn đang đặt ra trong công tác quản lý nhà nước; đồng thời, quy định này vừa làm rõ, vừa tạo sự thống nhất trong cách hiểu và tổ chức thực hiện khi xác định “người đứng đầu một cơ sở”.

Kiểm tra về PCCC của cơ sở được xác định là biện pháp có ý nghĩa quan trọng, thể hiện trách nhiệm, sự chủ động trong phòng ngừa cháy, nổ của người đứng đầu cơ sở góp phần phát hiện và xử lý kịp thời, hiệu quả những hạn chế có thể dẫn đến nguy cơ mất an toàn về PCCC&CNCH của cơ sở. Kế thừa quy định về trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở trong kiểm tra trước đây, Luật PCCC&CNCH quy định người đứng đầu cơ sở có trách nhiệm “Tổ chức thực hiện, kiểm tra, đôn đốc, giám sát cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý về việc thực hiện quy định, nội quy, biện pháp, yêu cầu và duy trì điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ” [3]. Theo Điểm a, Khoản 3, Điều 11, Luật PCCC&CNCH, Điểm đ, Khoản 2, Điều 13 và Khoản 2, Điều 14, Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ, người đứng đầu cơ sở tự thực hiện kiểm tra về PCCC hoặc ban hành quyết định, văn bản phân công cụ thể người thực hiện công tác tự kiểm tra về PCCC tại cơ sở do mình quản lý. Từ đó, người đứng đầu cơ sở cần lựa chọn, phân công người thực hiện công tác tự kiểm tra về PCCC có đủ năng lực, có kiến thức để thực hiện, có thể dựa trên các tiêu chí sau: người nắm vững hoạt động của cơ sở, hiểu biết cơ bản về công tác PCCC, các hệ thống kỹ thuật, nguy cơ phát sinh cháy, nổ tại cơ sở, phương tiện, hệ thống PCCC đã được trang bị tại cơ sở; đã được cơ quan có thẩm quyền tập huấn nghiệp vụ PCCC&CNCH theo quy định tại Khoản 2, Điều 13 Thông tư số 36/2025/TT-BCA ngày 15/5/2025 của Bộ Công an [1]. Bên cạnh đó, người được phân công thực hiện công tác tự kiểm tra về PCCC cần tham mưu cho người đứng đầu cơ sở ban hành các văn bản về

kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ (khắc phục kịp thời vi phạm nguy cơ cháy, nổ tai nạn, sự cố tại cơ sở); thực hiện kiểm tra thường xuyên, định kỳ đối với cơ sở; gửi báo cáo kết quả thực hiện công tác PCCC&CNCH của cơ sở đến Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã, cơ quan Công an, cơ quan chuyên môn về xây dựng trực tiếp quản lý cơ sở hoặc cập nhật thông tin, dữ liệu trên hệ thống Cơ sở dữ liệu về PCCC&CNCH và truyền tin báo cháy; lập, quản lý, cập nhật hồ sơ về PCCC&CNCH của cơ sở. Như vậy, công tác kiểm tra về PCCC của cơ sở theo quy định của pháp luật hiện hành, người đứng đầu cơ sở hàng năm thực hiện kiểm tra về PCCC tại cơ sở mình quản lý theo 02 chế độ: “Thường xuyên” và “Định kỳ”, cụ thể như sau:

Đối với việc kiểm tra thường xuyên: Theo quy định tại Điểm d, Khoản 2, Điều 13 và Khoản 1, Điều 14 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ, người đứng đầu cơ sở quyết định thời gian, phạm vi và hình thức ghi nhận kết quả tự kiểm tra thường xuyên đối với cơ sở nhưng không quá 1 tháng một lần. Theo đó, văn bản của người đứng đầu cơ sở ban hành cần thể hiện nội dung này, đồng thời cần xác định rõ thời gian, hình thức, nội dung kiểm tra; phân công trách nhiệm cho đơn vị, cá nhân thực hiện; đưa ra chế tài xử phạt các hành vi vi phạm; khen thưởng, kỷ luật... Nội dung kiểm tra thường xuyên được quy định tại Điểm d, e, h và Điểm l, Khoản 1 Điều 13 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP. Kết thúc kiểm tra ghi nhận kết quả kiểm tra bằng văn bản hoặc phiếu. Trong đó, kết quả kiểm tra phải thể hiện các nội dung cơ bản như: phạm vi được kiểm tra, các điều kiện an toàn về PCCC đối với cơ sở, ghi nhận, đánh giá những hạn chế, nguy cơ mất an toàn PCCC, tai nạn, sự cố (nếu có), kiến nghị các biện pháp thực hiện, các nội dung khác có liên quan (nếu có).

Đối với việc kiểm tra định kỳ: theo quy định tại Điểm đ, Khoản 2, Điều 13 và Khoản 2, Điều 14, Nghị định số 105/2025/NĐ-CP, người đứng đầu cơ sở hoặc người được phân công thực hiện kiểm tra về PCCC tại cơ sở kiểm tra định kỳ: 06 tháng một lần đối với cơ sở thuộc Phụ lục II Nghị định số 105/2025/NĐ-CP, 01 năm một lần đối với cơ sở còn lại thuộc Phụ

lục I, Nghị định số 105/2025/NĐ-CP. Nội dung kiểm tra định kỳ quy định tại Điểm c, d, đ, e, g, h, l và Điểm m, Khoản 1, Điều 13 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP [2]. Ghi nhận kiểm tra định kỳ, tổng hợp kết quả, đánh giá ưu điểm và những hạn chế, nguy cơ mất an toàn về PCCC, tai nạn, sự cố; ghi nhận kết quả kiểm tra bằng biên bản tự kiểm tra theo Mẫu số PC02 kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP. Kết thúc kiểm tra định kỳ, người đứng đầu cơ sở hoặc người được phân công thực hiện kiểm tra phải báo cáo kết quả kiểm tra cho lãnh đạo đơn vị trực tiếp quản lý, lãnh đạo cơ sở để nắm bắt, chỉ đạo khắc phục các thiếu sót, vi phạm tại cơ sở.

Bên cạnh đó, pháp luật quy định cụ thể việc báo cáo kết quả thực hiện công tác PCCC&CNCH của cơ sở: Theo quy định tại Khoản 2, Điều 14 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP, người đứng đầu cơ sở báo cáo kết quả thực hiện công tác PCCC: 06 tháng một lần đối với cơ sở thuộc Phụ lục II kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP, 01 năm một lần đối với các cơ sở còn lại thuộc Phụ lục I kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP, kết thúc kiểm tra lập biên bản theo Mẫu số PC02 kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP [2]. Gửi báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy của cơ sở theo Mẫu số PC04 kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP đến UBND cấp xã, cơ quan Công an, cơ quan chuyên môn về xây dựng trực tiếp quản lý hoặc cập nhật thông tin, dữ liệu trên hệ thống Cơ sở dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và truyền tin báo cháy trước ngày 15 tháng 6 và trước ngày 15 tháng 12 hàng năm.

Qua nghiên cứu các quy định của Luật PCCC&CNCH và các văn bản hướng dẫn thi hành trong công tác kiểm tra về PCCC của cơ sở thấy rằng, hiện nay, pháp luật đã quy định chi tiết, cụ thể về nội dung, thẩm quyền, hình thức, cách thức tự tổ chức thực hiện công tác này. Có thể khẳng định, những quy định chi tiết, cụ thể như vậy sẽ tạo nhiều thuận lợi cho người đứng đầu cơ sở cũng như cơ quan chức năng trong thực hiện pháp luật về PCCC&CNCH.

3. Để những quy định của pháp luật trong kiểm tra về PCCC của cơ sở sớm đi vào cuộc sống,

phát huy được hiệu quả thiết thực góp phần chủ động phòng ngừa và hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do cháy nổ gây ra, thời gian tới, các chủ thể có liên quan cần làm tốt một số nội dung sau:

Đối với người đứng đầu cơ sở.

Chủ động nghiên cứu các quy định của pháp luật về trách nhiệm trong công tác kiểm tra về PCCC đối với cơ sở do mình quản lý, nhất là quy định về nội dung, hình thức, chế độ báo cáo; từ đó nắm bắt, triển khai một cách nghiêm túc, đầy đủ theo đúng tinh thần pháp luật quy định.

Tham gia và cử người được phân công nhiệm vụ tham gia đầy đủ, trách nhiệm các buổi tuyên truyền, huấn luyện, bồi dưỡng pháp luật về PCCC&CNCH do cơ quan có thẩm quyền tổ chức; chủ động trao đổi những khó khăn, vướng mắc để thống nhất trong tổ chức thực hiện.

Lựa chọn, phân công người thực hiện công tác kiểm tra về PCCC của cơ sở bảo đảm về năng lực, trình độ, sự hiểu biết nhất định về hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, thương mại của cơ sở, quy định của pháp luật về PCCC&CNCH để có thể đảm nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Phối hợp chặt chẽ cán bộ trực tiếp quản lý cơ sở để được hướng dẫn thực hiện công tác tự kiểm tra về PCCC của cơ sở theo quy định của pháp luật về PCCC&CNCH một cách bài bản, chi tiết (nếu cần); tháo gỡ khó khăn, vướng mắc kịp thời trong quá trình tổ chức thực hiện công tác tự kiểm tra về PCCC (nếu có).

Đối với lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo,... trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến pháp luật về trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở trong công tác PCCC&CNCH nói chung, trong đó có công tác tự kiểm tra về PCCC của cơ sở. Đưa ra những khuyến cáo, lưu ý trong quá trình thực hiện tự kiểm tra về PCCC của cơ sở dưới dạng tờ rơi, pano, áp phích,... nhằm tạo hiệu ứng lan tỏa cũng như bảo đảm công tác này được thực hiện một cách nghiêm túc, thiết thực và hiệu quả.

Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí trong quá trình tuyên truyền để lan tỏa mạnh mẽ, sâu

rộng pháp luật về PCCC&CNCH. Theo đó, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an các địa phương cần xây dựng các nội dung từng nhiệm vụ mà pháp luật quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở phải thực hiện, trong đó có nội dung “kiểm tra về PCCC của cơ sở”, cung cấp cho cơ quan thông tấn, báo chí để phối hợp thực hiện.

Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an các địa phương cần chủ động tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn việc thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở thuộc Phụ lục II, Nghị định số 105/2025/NĐ-CP, trong đó tập trung làm rõ các quy định về tổ chức công tác tự kiểm tra về PCCC của cơ sở. Việc tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn có thể lựa chọn nhiều hình thức như trực tiếp, trực tuyến,... nhưng cần xác định đây là một nội dung quan trọng, mục tiêu kết thúc buổi tuyên truyền, hướng dẫn thì người đứng đầu cơ sở phải thực hiện được. Bên cạnh đó, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an các địa phương cần tham mưu Giám đốc Công an cấp tỉnh để tham mưu UBND cùng cấp chỉ đạo, hướng dẫn UBND cấp xã tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn việc thực hiện trách nhiệm tự kiểm tra về PCCC của người đứng đầu cơ sở thuộc Phụ lục I Nghị định số 105/2025/NĐ-CP theo phân cấp.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Công an (2025), *Thông tư số 36/2025/TT-BCA ngày 15/5/2025 của Bộ Công an Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ*, Hà Nội.
2. Chính phủ (2025), *Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ*, Hà Nội.
3. Quốc hội (2024), *Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ*, Hà Nội.
4. Quốc hội (2013), *Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy*, Hà Nội.